

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu xi măng hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đợt 02 năm 2020.**

### GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI LẠNG SƠN

*Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền phê duyệt dự án, dự toán chi phí chuẩn bị dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 25/7/2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Về việc Giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 cho Sở Giao thông vận tải và các huyện kinh phí hỗ trợ thanh toán khối lượng thực hiện Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kinh phí hỗ trợ xi măng Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2016 - 2020, đợt 2 năm 2020;*

*Trên cơ sở tổng hợp các Quyết định phê duyệt dự toán xây dựng công trình của Ủy ban nhân dân các huyện, các chủ đầu tư công trình;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý KCHT&ATGT,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu xi măng hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đợt 02 năm 2020 với các nội dung chính sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên các công trình theo đúng tên ghi trong quyết định phê duyệt dự toán (hoặc Báo cáo KTKT) đầu tư xây dựng công trình.

- Điều chỉnh khối lượng, giá trị xi măng bao gồm thuế giá trị gia tăng và cước vận chuyển đến chân công trình phù hợp với quyết định phê duyệt dự toán (hoặc Báo cáo KTKT) đầu tư xây dựng công trình.

- Điều chỉnh danh mục một số công trình theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các huyện.

2. Tổng kinh phí phân bổ hỗ trợ xi măng đợt đợt 02 năm 2020 sau điều chỉnh là: **19.496.000.000** đồng. (*Mười chín tỷ, bốn trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn*).

3. Tổng số danh mục công trình được hỗ trợ sau điều chỉnh: 62 công trình

4. Chung loại Xi măng PCB 30, PCB 40.

*(Chi tiết có biểu danh mục kèm theo)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:** Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và An toàn giao thông tổ chức mua sắm xi măng và cấp phát cho các UBND các huyện trên cơ sở danh mục đã phân bổ.

**Điều 3.** Trưởng các phòng: Quản lý Kết cấu hạ tầng và An toàn giao thông, Kế hoạch – Tài chính và Chủ tịch UBND các huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Kho bạc NN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng QLKCHT&ATGT; KHTC;
- Lưu VT, QLKCHT&ATGT;

**GIÁM ĐỐC**

**Đã ký**

**Dương Công Vĩ**